

TẠP CHÍ

KHOA HỌC XÃ HỘI  
MIỀN TRUNG

Central Vietnamese Review of Social Sciences

Số: 03 (88) 2025  
ISSN 1859-2635

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VÙNG TRUNG BỘ VÀ TÂY NGUYÊN

# CVRSS

**Tap chí Khoa học xã hội  
miền Trung**

ISSN 1859 – 2635

## **TỔNG BIÊN TẬP**

TS. Trần Minh Đức

## **HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP**

TS. Nguyễn Duy Thụy - Chủ tịch

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Trần Minh Đức - Phó Chủ tịch

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Hoàng Hồng Hiệp

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

GS.TS. Nguyễn Hữu Minh

Hội Xã hội học Việt Nam

PGS.TS. Nguyễn Hữu Sơn

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

PGS.TS. Nguyễn Hữu Thanh Tâm

EM Normandie Business School – Cộng hòa Pháp

TS. Trần Thị Sáu

Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

TS. Lê Xuân Thông

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Phạm Thị Xuân Nga

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Trịnh Thị Thu

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Phan Thị Sông Thương

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Nguyễn Thị Thanh Xuyên

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Lương Tình

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Lài Thị Vân

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Trương Thị Hạnh

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

## **BAN BIÊN TẬP**

TS. Nguyễn Vũ Quỳnh Anh

ThS. Châu Ngọc Hoà

ThS. Nguyễn Thị Thanh Thuỷ

# CVRSS

Tạp chí Khoa học xã hội miền Trung

ISSN 1859 – 2635

Tạp chí ra 3 tháng 1 kỳ

Số 03 năm 2025

Năm thứ mười tám

## Mục lục

1. Từ địa kinh tế đến địa chính trị: BRI và những ranh giới mong manh trong hợp tác toàn cầu ... 3  
**Nguyễn Hùng Vương, Đỗ Thị Xuân Hiền**
2. Cạnh tranh địa chiến lược giữa EU và Trung Quốc tại tiểu vùng sông Mê Kông..... 13  
**Đặng Minh Đức**
3. Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung Quốc tại Đông Nam Á giai đoạn 2017 - 2024 dưới góc nhìn của Chủ nghĩa Hiện thực .....22  
**Lê Thị Phương Loan, Bạch Thái Hiền**
4. Phòng, chống lãng phí trong lĩnh vực kinh tế góp phần đưa đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới 31  
**Nguyễn Trung Hậu, Đặng Thu Thủy**
5. Đổi mới quản lý nguồn nhân lực khu vực công tại Việt Nam: Thực trạng và đề xuất giải pháp theo hướng quản trị hiện đại.....38  
**Chử Đức Hoàng, Đàm Thị Hiền, Bùi Minh Chuyên**
6. Phát triển bền vững du lịch vùng biên giới trong bối cảnh mới: Nghiên cứu trường hợp huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị..... 47  
**Hoàng Hồng Hiệp, Tống Thị Hải Hạnh, Nguyễn Thị Thanh Huyền**
7. Thành phố Đà Nẵng đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hướng đến kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam .....57  
**Nguyễn Dũng Anh**
8. Nghiên cứu tác động của việc thực thi trách nhiệm xã hội đến sự gắn kết công việc của nhân viên tại các cơ sở lưu trú cao cấp ở Khánh Hòa .....66  
**Lê Trần Phúc, Đoàn Nguyễn Khánh Trân, Huỳnh Cát Duyên**
9. Mô hình tích hợp du lịch sinh thái và nông nghiệp hữu cơ tại Hội An: Tiềm năng và giải pháp phát triển bền vững..... 77  
**Võ Hữu Hòa**
10. Phân tích ý định hành vi chia sẻ tri thức – Trường hợp đội ngũ giảng viên thuộc Đại học Đà Nẵng 84  
**Phạm Quang Tín, Nguyễn Thị Thanh Nhân, Phanith Silavy**
11. Nhận diện loại hình, mức độ xung đột xã hội trong lĩnh vực kinh tế trên địa bàn vùng ven biển tỉnh Quảng Ngãi..... 93  
**Châu Ngọc Hòe, Nguyễn Hoàng Yến**
12. Phát huy Bài Chòi trong không gian đô thị Nam Trung Bộ..... 101  
**Nguyễn Thị Thanh Xuyên**
13. Vai trò của Phật giáo Đà Nẵng (xứ Quảng) trong đời sống xã hội giai đoạn thế kỉ XVII - XIX 109  
**Lê Xuân Thông**
14. Dấu tích thời đại đá cũ tại lưu vực sông Krông Nô, tỉnh Đắk Nông..... 119  
**Vũ Tiến Đức**
15. Tái cấu trúc giá trị di sản nhà dài truyền thống của người Ê Đê phục vụ phát triển du lịch ở tỉnh Đắk Lắk..... 130  
**Nguyễn Văn Mạnh, Nguyễn Vũ Minh**
16. Câu quan hệ so sánh trong sử thi Đăm Săn và sử thi Xing Nhã..... 137  
**Phạm Thị Xuân Nga**
17. Khai thác văn hóa Chăm để phát triển du lịch: Trường hợp các homestay ở Ninh Phước - Ninh Thuận .. 144  
**Châu Nữ Hoàng Yến, Đồng Thành Danh**

Giấy phép xuất bản số 81/GP-BTTTT cấp ngày 01/04/2024, Giấy phép bổ sung số 81/GP-BVHTTDL ngày 24/7/2025. Chế bản điện tử tại Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên; In 100 cuốn khổ 19 x 27cm; Số 03 năm 2025. In tại Công ty TNHH in Trùng Khoa, số 28 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. Nộp lưu chiểu tháng 09/2025.

# CVRSS

Central Vietnamese Review of Social Sciences

ISSN 1859 – 2635

Quarterly Review

No. 03, 2025

The 18<sup>th</sup> Year

## **Contents**

1. From geoeconomics to geopolitics: the BRI and the fragile boundaries of global cooperation ..... **3**  
**Nguyen Hung Vuong, Do Thi Xuan Hien**
2. Geostrategic competition between the EU and China in the Greater Mekong subregion..... **13**  
**Dang Minh Duc**
3. U.S. - China Strategic Competition in Southeast Asia during 2017 – 2024 from a Realist Perspective.....**22**  
**Le Thi Phuong Loan, Bach Thai Hien**
4. Preventing economic waste to boost Vietnam's strong advancement into a new era.....**31**  
**Nguyen Trung Hau, Dang Thu Thuy**
5. Innovating public sector human resource management in Vietnam: Current situation and policy recommendations towards modern governance .....**38**  
**Chu Duc Hoang, Dam Thi Hien, Bui Minh Chuyen**
6. Sustainable tourism development in Quảng Trị's border region in the new context: A case study of the former Hướng Hóa district.....**47**  
**Hoang Hong Hiep, Tong Thi Hai Hanh, Nguyen Thi Thanh Huyen**
7. Đà Nẵng city's promotion of the development of science, technology, innovation, and digital transformation towards the Era of Nation's Rise.....**57**  
**Nguyen Dung Anh**
8. Examining the Impact of implementing Corporate Social Responsibility on Employee Work Engagement in Luxury Accommodations in Khánh Hòa.....**66**  
**Le Tran Phuc, Doan Nguyen Khanh Tran, Huynh Cat Duyen**
9. The integrated model of ecotourism and organic agriculture in Hoi An: Potentials and sustainable development solutions.....**77**  
**Vo Huu Hoa**
10. An analysis of the knowledge sharing behavioral intentions: A case study of lecturers at the University of Danang.....**84**  
**Pham Quang Tin, Nguyen Thi Thanh Nhan, Phanith Silavy**
11. Identifying Types and Levels of Social Conflict in the Economic Sector: Evidence from the Coastal Areas of Quang Ngai Province .....**93**  
**Chau Ngoc Hoe, Nguyen Hoang Yen**
12. Promoting Bài Chòi in the urban contexts of the South Central Coast Region..... **101**  
**Nguyen Thi Thanh Xuyen**
13. The Role of Buddhism in Da Nang (the Quang Region) in Social Life in the 17th–19th centuries.....**109**  
**Le Xuan Thong**
14. Paleolithic Vestiges in the Krông Nô River Basin, Đắk Nông Province .....**119**  
**Vu Tien Duc**
15. Restructuring the Heritage Value of the Ê Đê's Traditional Longhouses for Tourism Development in Đắk Lắk Province .....**130**  
**Nguyen Van Manh, Nguyen Vu Minh**
16. Comparative relative sentences in the epics of Đăm Săn and Xing Nhã..... **137**  
**Pham Thi Xuan Nga**
17. Exploiting Chăm culture for tourism development: The case of homestays in Ninh Phước - Ninh Thuận**144**  
**Chau Nu Hoang Yen, Dong Thanh Danh**

## Phát triển bền vững du lịch vùng biên giới trong bối cảnh mới: Nghiên cứu trường hợp huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

**Hoàng Hồng Hiệp, Tống Thị Hải Hạnh**

*Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên*

**Nguyễn Thị Thanh Huyền**

*Học viện Chính trị khu vực III*

*Email liên hệ: hoanghonghiep@gmail.com*

**Tóm tắt:** Bài báo phân tích tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch tại vùng biên giới tỉnh Quảng Trị<sup>(1)</sup>. Thông qua nghiên cứu điển hình khu vực huyện Hướng Hóa (cũ) – một địa bàn biên giới trọng điểm trên tuyến Hành lang kinh tế Đông–Tây, bài viết làm rõ những lợi thế đặc thù của vùng biên giới Hướng Hóa trong phát triển du lịch; đánh giá thực trạng phát triển du lịch của huyện Hướng Hóa (cũ) trong thời gian qua; đồng thời, nhận diện những điểm nghẽn cố hữu đang cản trở sự phát triển bền vững ngành du lịch của địa phương. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển du lịch bền vững cho khu vực biên giới Hướng Hóa nói riêng và tỉnh Quảng Trị mới trong thời gian tới.

**Từ khóa:** du lịch, biên giới, Hướng Hóa, Quảng Trị, du lịch bền vững

**Sustainable tourism development in Quảng Trị's border region in the new context: A case study of the former Hướng Hóa district**

**Abstract:** This article examines the potential and current status of tourism development Quang Tri's border region. Focusing on the former Huong Hoa district - an important border locality along the East–West Economic Corridor - as a case study, the paper highlights the unique advantages of the Huong Hoa border area for tourism development; assesses the district's tourism progress in recent years; and identifies inherent bottlenecks hindering the sustainable growth of the local tourism sector. Based on these findings, the study proposes a set of recommendations to foster sustainable tourism development in the Huong Hoa border area specifically, and the newly established Quang Tri province more broadly, in the coming period.

**Keywords:** tourism, border areas, Huong Hoa, Quang Tri, sustainable tourism

**Ngày nhận bài:** 25/3/2025; **Ngày phản biện:** 05/4/2025; **Ngày duyệt đăng:** 10/8/2025

### 1. Đặt vấn đề

Vùng biên giới là “phên giậu” quốc gia, luôn giữ vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế – xã hội và an ninh quốc phòng. Theo đó, phát triển kinh tế vùng biên giới không chỉ thuần túy là mục tiêu kinh tế, mà còn gắn với nhiệm vụ chính trị, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia. Thời gian vừa qua, du lịch khám phá vùng biên giới dần trở thành xu hướng du lịch mới, vừa giúp khai thác các giá trị tài nguyên bản địa độc đáo, cải thiện sinh kế cộng đồng cư dân vùng biên, vừa góp phần tăng cường giao lưu văn hóa – hữu nghị xuyên biên giới.

Hướng Hóa là huyện miền núi biên giới phía tây tỉnh Quảng Trị (trước hợp nhất), giáp tỉnh Savannakhet (Lào), nằm trên tuyến Hành lang kinh tế Đông–Tây (EWEC). Khu vực này hội tụ tiềm năng to lớn trong phát triển du lịch nhờ sự kết hợp đan xen độc đáo giữa tài nguyên thiên nhiên (khí hậu, cảnh quan, sinh thái rừng), tài nguyên nhân văn (di tích lịch sử, văn hóa – tộc người) và lợi thế kinh tế – xã hội đặc thù của vùng biên giới. Nhờ đó, Hướng Hóa dần trở thành “điểm sáng” của vùng biên giới tỉnh Quảng Trị trong phát triển các loại hình du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp giàu tính sáng tạo gắn với đặc trưng vùng biên viễn. Tuy nhiên, ngành du lịch của địa phương hiện vẫn còn ở giai đoạn sơ khai, tự phát và đang đối mặt nhiều thách thức trong phát triển bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng “viên ngọc quý” của vùng biên giới. Các “điểm nghẽn” về hạ tầng, nguồn nhân lực, chất lượng sản phẩm du lịch và cơ chế chính sách đã và đang kìm hãm sự phát triển du lịch địa phương. Trong bối cảnh các động lực kinh tế biên mậu truyền thống bị suy giảm do ưu đãi

thuế quan bị cắt giảm, nhu cầu chuyển đổi sang mô hình kinh tế dịch vụ, du lịch càng trở nên cấp bách đối với vùng biên giới. Theo đó, du lịch cần được nhìn nhận là một trong những “lối thoát chiến lược” để tái cấu trúc kinh tế địa phương theo hướng bền vững.

Đặc biệt, việc sáp nhập tỉnh Quảng Trị và Quảng Bình trở thành tỉnh Quảng Trị mới từ ngày 1/7/2025 đã mở ra không gian phát triển lớn hơn và đặt ra yêu cầu về một tầm nhìn chiến lược mang tính liên vùng. Bài báo này tập trung nghiên cứu vùng biên giới huyện Hướng Hóa (cũ) như một trường hợp điển hình, qua đó đề xuất các giải pháp nhằm phát triển du lịch bền vững cho khu vực biên giới Hướng Hóa nói riêng và tỉnh Quảng Trị nói chung trong bối cảnh mới.

## **2. Khái quát tiềm năng phát triển du lịch vùng biên giới khu vực Hướng Hóa**

### **2.1. Tài nguyên thiên nhiên và cảnh quan đặc thù**

**Khí hậu mát mẻ, địa hình đa dạng:** Một trong những lợi thế trong phát triển du lịch khu vực biên giới Hướng Hóa là khí hậu ôn hòa phân hoá bởi độ cao địa hình của đỉnh Trường Sơn. Nhiệt độ trung bình năm thường vào khoảng 22,5°C, thấp hơn vùng đồng bằng Quảng Trị từ 2-3°C, khiến khu vực này có khí hậu được ví như một “tiểu Đà Lạt” (Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh Quảng Trị, 2021). Khí hậu mát mẻ quanh năm thuận lợi để phát triển các loại hình du lịch nghỉ dưỡng vùng biên, du lịch sinh thái. Địa hình khu vực Hướng Hóa bị chia cắt mạnh tạo nên sự đa dạng cảnh quan với ba dạng chính: các thung lũng tương đối bằng phẳng (như khu vực cao nguyên Khe Sanh, Hướng Tân), vùng núi thấp (vùng Lìa) và vùng núi cao, sườn dốc (khu vực Hướng Việt, Hướng Linh, Hướng Sơn). Sự phân tầng địa hình này mở ra cơ hội cho nhiều hoạt động du lịch trải nghiệm gắn với thiên nhiên: (1) *Du lịch nghỉ dưỡng sinh thái:* tại các khu vực khí hậu ôn hòa quanh năm như khu vực Khe Sanh, Hướng Tân, Hướng Phùng, có thể phát triển du lịch sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng cho du khách nội địa; (2) *Du lịch mạo hiểm – khám phá:* tại các đỉnh núi cao như đèo Sa Mù, thác Tà Puông, Brai, có thể phát triển các loại hình du lịch trekking, leo núi và đặc biệt là trải nghiệm “săn mây”; (3) *Tham quan hệ sinh thái rừng:* Hướng Hóa sở hữu diện tích rừng tự nhiên lớn, với tổng cộng 51.995 ha, đạt tỷ lệ độ che phủ rừng khoảng 44,70% (UBND huyện Hướng Hoá, 2024). Đặc biệt, Khu bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa có diện tích 23.456ha, được ví như là “viên ngọc xanh” về đa dạng sinh học (Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, 2023). Khu vực rừng nguyên sinh tại đây là nơi lưu giữ nhiều loài động, thực vật quý. Với tiềm năng lớn trong phát triển du lịch sinh thái, địa phương có thể khai thác các loại hình hoạt động du lịch như đi bộ khám phá rừng (jungle trekking), tham quan cây di sản, quan sát chim và động vật hoang dã, tour nghiên cứu khoa học phối hợp với các trường đại học,...

**Cảnh quan thiên nhiên độc đáo và còn hoang sơ:** khu vực Hướng Hóa có nhiều danh thắng tự nhiên rất độc đáo, mang vẻ đẹp hùng vĩ, nguyên sơ và giàu tiềm năng phát triển. Nổi bật trong số đó là thác Tà Puông với hệ thống thác nước tầng bậc kết hợp hang động đá vôi tạo nên khung cảnh kỳ vĩ, hấp dẫn cho các loại hình du lịch khám phá, mạo hiểm. Bên cạnh đó, suối nước nóng Klu thuộc xã Đakrông (giáp khu vực Hướng Hóa), là nguồn tài nguyên quý giá, có tiềm năng phát triển du lịch nghỉ dưỡng kết hợp với du lịch văn hoá – cộng đồng. Ngoài ra, khu vực còn có nhiều hang động và các dãy núi đá vôi, là điều kiện thuận lợi để phát triển các sản phẩm du lịch địa chất, du lịch khám phá.

### **2.2. Tài nguyên nhân văn và lịch sử hào hùng**

**Di tích lịch sử:** khu vực Hướng Hóa gắn liền với những trang sử hào hùng trong kháng chiến chống Mỹ. Nơi đây có các địa danh lịch sử nổi tiếng đã đi vào sử sách như Khe Sanh, Tà Cơn, Làng Vây, Đường 9, Căn cứ Carroll, Nhà tù Lao Bảo, ... Trong đó, cụm di tích Khe Sanh (gồm sân bay Tà Cơn, căn cứ Làng Vây, Nhà tù Lao Bảo) là biểu tượng cho chiến thắng huyền thoại của quân và dân ta trong mùa hè năm 1968 (Phan Hoài An, 2024). Những di tích lịch sử này có sức hấp dẫn lớn đối với du khách, đặc biệt là cựu chiến binh, du khách trong nước và quốc tế quan tâm đến lịch sử, khi họ muốn tìm hiểu về vùng phi quân sự (DMZ) và chiến tranh Việt Nam. Việc liên kết cụm di tích Thành cổ - Đường 9 - Khe Sanh với hệ thống di tích DMZ vùng ven biển có thể tạo thành tuyến du lịch lịch sử xuyên tỉnh.

**Bản sắc văn hóa địa phương đa dạng:** Hướng Hóa là khu vực sinh sống lâu đời của các cộng đồng dân tộc thiểu số Bru Vân Kiều và Pa Kô (Văn Dương và cộng sự, 2023; Vương Xuân

Tình, 2015). Văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số ở đây vẫn còn lưu giữ được nhiều nét nguyên bản độc đáo do vùng núi xa xôi ít chịu tác động của quá trình đô thị hóa. Nhiều lễ hội truyền thống, làn điệu dân ca, nhạc cụ, trang phục và nghề thủ công vẫn được bảo tồn trong đời sống sinh hoạt (Văn Dương và cộng sự, 2023). Chẳng hạn, lễ hội mừng lúa mới, điệu múa cồng chiêng, làn điệu dân ca Ka loi của người Vân Kiều tạo nên sức hấp dẫn đối với du khách muốn khám phá văn hóa bản địa. Nghệ thuật ẩm thực truyền thống cũng là điểm nhấn với các món ăn đặc sắc vùng biên viễn như cơm lam, cá nướng ống tre, đặc biệt là món bánh Ayoh của người Bru-Vân Kiều - một loại bánh được chế biến cầu kỳ từ gạo nếp nấu trong ống nứa non (Thúy An, 2019). Đây là những di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc, nếu khai thác tốt sẽ góp phần đa dạng hóa trải nghiệm cho du khách, đồng thời bảo tồn văn hóa cộng đồng trong quá trình phát triển du lịch.

### **2.3. Đặc trưng kinh tế - xã hội và nông nghiệp đặc sản vùng biên giới**

Khu vực Hướng Hóa nằm trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây (EWEC) nối từ cảng Đà Nẵng (Việt Nam) qua Lào, Thái Lan đến Myanmar. Thông qua cửa khẩu quốc tế Lao Bảo - Densavan, Hướng Hóa là cửa ngõ để hàng hóa, du khách từ Thái Lan, Lào vào Việt Nam và ngược lại. Đây là lợi thế đặc thù cho phát triển du lịch xuyên biên giới, đặc biệt là các tour caravan đường bộ từ Thái Lan, Lào sang Việt Nam. Trên thực tế, Quảng Trị, Savannakhet (Lào) và Mukdahan (Thái Lan) đã thiết lập cơ chế hợp tác thường niên để thúc đẩy thương mại, đầu tư và du lịch trên hành lang này (Hữu Thành, 2022). Nhiều giải pháp đã được thống nhất nhằm tạo thuận lợi cho du lịch như đơn giản hóa thủ tục xuất nhập cảnh, cho phép xe ô tô cá nhân du lịch qua lại dễ dàng, và nâng cao chất lượng các tour liên tỉnh để khôi phục lượng khách sau đại dịch (Minh Trang, 2022). Nhờ vị trí đặc biệt, khu vực Hướng Hóa có thể phát triển các sản phẩm du lịch quá cảnh, mua sắm phục vụ du khách Thái - Lào trên đường sang Việt Nam, cũng như làm điểm trung chuyển trong hành trình khám phá nhiều quốc gia trong khu vực.

Khu vực Hướng Hóa được hưởng lợi lớn từ Khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo (thành lập 1998), nhờ đó hệ thống cơ sở hạ tầng tại khu vực này đã được đầu tư khá đồng bộ, thu hút một lượng lớn dự án và vốn đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân địa phương. Sau năm 2013, nhiều ưu đãi bị cắt giảm bởi Quyết định 72/2013/QĐ-TTg, hoạt động khu kinh tế thương mại đã chững lại rõ rệt (H. Anh, 2014). Theo đó, kinh tế khu vực Hướng Hóa mất đi một động lực tăng trưởng quan trọng, dẫn đến tỷ trọng thương mại - dịch vụ suy giảm. Tuy nhiên, chính sự suy giảm đó đã đặt ra áp lực chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tạo cơ hội để dịch vụ - du lịch vươn lên thành ngành thay thế chiến lược.

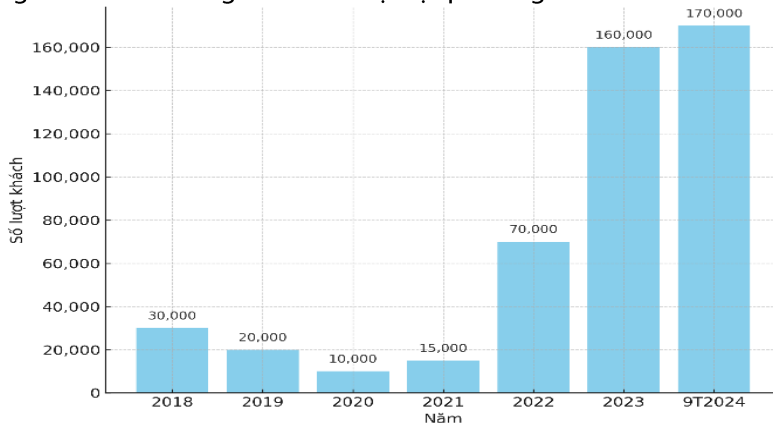
Các đô thị trẻ như thị trấn Lao Bảo và thị trấn Khe Sanh (cũ) đã và đang giữ vai trò hạt nhân tối quan trọng trong cung cấp các dịch vụ tiêu chuẩn phục vụ hoạt động du lịch. Lao Bảo là đô thị thương mại biên giới sôi động, còn Khe Sanh là trung tâm chính trị - hành chính - kinh tế của vùng biên giới với hệ thống chợ, siêu thị, nhà hàng, khách sạn, ... Sự sẵn có của hạ tầng thiết yếu tại hai đô thị này (đường giao thông, điện lưới, viễn thông, khách sạn, nhà hàng, ...) sẽ là điểm tựa quan trọng để kết nối và cung cấp dịch vụ cho các tuyến du lịch tại khu vực. Đồng thời, người dân địa phương sau nhiều năm tham gia giao thương biên giới đã có tích lũy vốn, sự năng động, và cởi mở khi gia nhập với kinh doanh du lịch. Đây là nguồn nội lực quý báu của địa phương để phát triển du lịch bền vững.

Hướng Hóa hiện là vùng nông nghiệp sản xuất hàng hóa với nhiều đặc sản đã trở thành thương hiệu quốc gia, tạo nền tảng thuận lợi để phát triển các loại hình du lịch gắn với nông nghiệp và trải nghiệm văn hoá ẩm thực. Tiêu biểu là cà phê Khe Sanh - từng được người Pháp trồng từ thập niên 1920, nay trở thành đặc sản nông nghiệp nổi tiếng của Quảng Trị. Cà phê Arabica Khe Sanh với hương vị đậm đà, thơm ngát đã nhiều lần đạt giải thưởng và được thị trường đón nhận (Tân Nguyên, 2024). Thương hiệu này không chỉ mang lại giá trị kinh tế mà còn là "đại sứ" quảng bá hình ảnh đặc trưng vùng biên giới này. Tương tự, chè San Tuyết Hướng Phùng, mật ong Trường Sơn, tiêu Lao Bảo, ... đều là những sản vật nổi tiếng mang đặc trưng của vùng cao biên giới. Sự phong phú về nông sản và ẩm thực địa phương đáp ứng xu hướng du khách muốn tìm về trải nghiệm nguyên bản, gần gũi thiên nhiên.

### 3. Thực trạng phát triển du lịch vùng biên giới Hướng Hóa

#### 3.1. Thực trạng hoạt động du lịch giai đoạn 2020 - 2024

Giai đoạn 2020–2024, hoạt động du lịch Hướng Hóa chứng kiến những biến động mạnh, sự đứt gãy do đại dịch COVID-19 và sự tăng trưởng ấn tượng sau đó (hình 1). Giai đoạn 2020–2021, lượng khách du lịch đến Hướng Hóa gần như “đóng băng” do điều kiện giãn cách và hạn chế đi lại trong mùa dịch. Tuy nhiên, từ năm 2022 khi du lịch nội địa mở trở lại, lượng khách đến khu vực Hướng Hóa đã tăng vọt. Năm 2023, khu vực Hướng Hóa đón khoảng 160.000 lượt khách, tăng hơn gấp đôi so với mức 70.000 lượt của năm 2019. Đặc biệt, chỉ 9 tháng đầu năm 2024, lượng khách đến địa phương ước tính đã vượt 170.000 lượt - tức vượt mức cả năm 2023. Điều này khẳng định tiềm năng và năng lực thu hút khách du lịch Hướng Hóa là rất lớn. Nhờ đó, doanh thu du lịch huyện Hướng Hóa (cũ) thời gian gần đây cũng đã có bước khởi sắc, ước đạt trên 60 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2024 (Khánh Ngọc, 2024). Tuy nhiên, đóng góp của ngành du lịch trong tăng trưởng kinh tế Hướng Hóa còn rất hạn chế. Năm 2024, doanh thu ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống (phản ánh một phần kết quả đóng góp của ngành du lịch) đạt 2.626,477 tỷ đồng, chiếm 22,1% tổng giá trị sản xuất thương mại và doanh thu dịch vụ; và chỉ chiếm 10,68% tổng giá trị sản xuất toàn huyện (UBND huyện Hướng Hóa, 2025). Phần lớn khách du lịch đến Hướng Hóa hiện nay là khách từ nội tỉnh và một vài tỉnh lân cận, tham quan ngắn ngày (đi về trong ngày hoặc chỉ ở lại 1 đêm) nên chi tiêu của du khách còn hạn chế. Đáng chú ý, tỷ lệ khách quốc tế đến Hướng Hóa rất thấp (chủ yếu là du khách Lào và Thái Lan qua cửa khẩu Lao Bảo để tiếp tục đi biển Cửa Việt, Cửa Tùng, ít lưu lại khu vực biên giới). Điều này cho thấy chuỗi giá trị du lịch ở khu vực Hướng Hóa còn khá sơ khai, du khách đến nhưng không lưu trú dài, ít sử dụng dịch vụ ăn uống, mua sắm tại chỗ nên hiệu ứng lan tỏa thấp. Đây là vấn đề cần khắc phục thông qua phát triển các sản phẩm du lịch chất lượng và kéo dài thời gian lưu trú tại địa phương.



**Hình 1: Số lượng khách du lịch đến huyện Hướng Hóa, giai đoạn 2018-2024**

(Nguồn: UBND huyện Hướng Hóa (2024) và Thanh Huyền (2022))

Năm 2015, khu vực Hướng Hóa có 22 doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ lưu trú và ăn uống, chiếm 8,6% tổng số doanh nghiệp trên địa bàn. Đến năm 2019, giảm còn 9 doanh nghiệp (3,6%); và năm 2023 chỉ còn 7 doanh nghiệp (2,4%). Theo đó, số lao động làm việc trong các doanh nghiệp dịch vụ lưu trú và ăn uống cũng giảm mạnh từ 127 lao động vào năm 2015 xuống còn 28 lao động vào năm 2023 (Chi cục Thống kê huyện Hướng Hóa, 2024). Điều này có thể do Khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo đi vào giai đoạn suy thoái nên nhu cầu sử dụng dịch vụ lưu trú và ăn uống ở địa phương bị suy giảm mạnh. Thực trạng này đáng quan ngại khi ngành du lịch Hướng Hóa thiếu vắng các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ du lịch quy mô vừa và lớn - “điểm tựa” tối quan trọng để phát triển du lịch vùng biên giới trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Năm 2015, khu vực Hướng Hóa có 614 cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, ăn uống với 933 lao động, chiếm 14,7% tổng số cơ sở kinh doanh và 17,7% tổng lao động trong các cơ sở kinh doanh trên địa bàn; năm 2024 tăng lên 719 cơ sở với 1.174 lao động, chiếm 15,6% tổng số cơ sở kinh doanh toàn huyện (Chi cục Thống kê huyện Hướng Hóa, 2024). Mặc dù số lượng doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ lưu trú và ăn uống có sự sụt giảm mạnh, song các hộ kinh doanh

cá thể vẫn có thể tận dụng cơ hội phát triển mới để đóng góp cho nền kinh tế địa phương. Như vậy, nền tảng kinh tế hộ quy mô nhỏ chi phối lĩnh vực dịch vụ du lịch trên địa bàn.

Đáng chú ý, sự tăng trưởng về du khách đến khu vực này phần lớn đến từ nỗ lực của khu vực tư nhân địa phương với sự ra đời của nhiều mô hình du lịch mới, phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của vùng biên giới. Trong thời gian gần đây, giới trẻ Quảng Trị lan truyền mạnh mẽ trên mạng xã hội hình ảnh các điểm check-in độc đáo ở khu vực Hướng Hóa như vườn hoa Chân Trời, Rose Farm, Năm Mùa Bungalows, Khe Sanh Valley Farm, ... Những mô hình này (farmstay, homestay kết hợp quán café, vườn hoa, tiểu cảnh chụp ảnh,...) nhanh chóng trở thành điểm đến "hot" thu hút đông đảo du khách nội tỉnh, đặc biệt là giới trẻ khu vực đô thị. Thành công ban đầu của các mô hình du lịch này chứng tỏ sự năng động, sáng tạo và khả năng nắm bắt xu hướng du lịch mới của người dân và các cơ sở kinh doanh địa phương. Một số hộ gia đình người Vân Kiều khu vực Hướng Phùng cũng bắt đầu mở homestay du lịch cộng đồng, phục vụ du khách trải nghiệm văn hóa bản địa. Những "hạt nhân" tự phát này bước đầu quảng bá và định vị hình ảnh du lịch đặc trưng vùng biên giới của khu vực Hướng Hóa, vốn trước đây còn mờ nhạt trên bản đồ du lịch tỉnh Quảng Trị.

### **3.2. Một số "điểm nghẽn" cản trở phát triển du lịch bền vững khu vực biên giới Hướng Hóa**

**Thứ nhất, hạ tầng du lịch và kết nối giao thông còn nhiều hạn chế.** Mặc dù khu vực Hướng Hóa có Quốc lộ 9 và đường Hồ Chí Minh nhánh Tây là trục chính tương đối tốt, nhưng hệ thống giao thông dẫn vào các điểm du lịch tiềm năng lại có chất lượng thấp. Trong đó, nhiều tuyến đường vào các xã Hướng Việt, Hướng Lập, Hướng Sơn (cũ), hay lên điểm cao Sa Mù bị xuống cấp, lầy lội vào mùa mưa. Giao thông không thuận lợi tại vùng biên giới làm gia tăng chi phí và thời gian di chuyển, làm nản lòng du khách, giảm sức hấp dẫn của các điểm đến du lịch xa khu vực trung tâm. Ngoài ra, cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch tại địa phương cũng còn nhiều hạn chế như thiếu khách sạn - nhà hàng chất lượng cao, thiếu biển chỉ dẫn du lịch, thiếu bãi đỗ xe, ... Việc tiếp cận Internet, sóng di động ở vùng biên giới, vùng sâu còn khó khăn, thiếu ổn định, gây nhiều khó khăn cho du khách trong trải nghiệm du lịch. Nhìn chung, khu vực Hướng Hóa chưa sẵn sàng về cơ sở hạ tầng để đón lượng khách lớn.

**Thứ hai, sản phẩm và dịch vụ du lịch còn nghèo nàn, đơn điệu.** Các sản phẩm du lịch ở khu vực Hướng Hóa hiện còn đơn điệu, mang tính tự phát. Chưa có sản phẩm đặc thù mang thương hiệu riêng ngoài tour DMZ truyền thống (thực ra DMZ chủ yếu ở khu vực ven biển). Các mô hình du lịch mới còn đơn điệu, thiếu tính chuyên nghiệp và chiều sâu trải nghiệm. Chuỗi giá trị du lịch chưa được hình thành và phát triển. Du lịch ở Hướng Hoá thiếu vắng các dịch vụ hỗ trợ như hướng dẫn viên chuyên nghiệp, phương tiện vận chuyển du lịch, điểm mua sắm đặc sản, giải trí về đêm, câu chuyện văn hóa - sản vật, ... Đặc biệt, không có công ty lữ hành nào hoạt động trên địa bàn khu vực Hướng Hóa. Do đó, nên việc kết nối tour tuyến phụ thuộc hoàn toàn vào các công ty bên ngoài và nỗ lực riêng lẻ của từng chủ cơ sở du lịch.

**Thứ ba, nguồn nhân lực du lịch còn yếu và thiếu.** Khu vực Hướng Hóa gần như không có lực lượng lao động du lịch được đào tạo bài bản. Đa phần người làm du lịch (chủ homestay, hướng dẫn viên tự do, lái xe du lịch, nhân viên phục vụ,...) đều xuất thân nông dân hoặc tiểu thương, chưa được đào tạo bài bản về nghiệp vụ du lịch như nhà hàng, khách sạn, ẩm thực, kỹ năng phục vụ, giao tiếp và ngoại ngữ, ... Sự thiếu hụt về kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm đã ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ, khiến việc đáp ứng nhu cầu của các nhóm khách trung - cao cấp hoặc khách quốc tế gặp nhiều hạn chế. Bên cạnh đó, do ngành du lịch địa phương còn chưa phát triển nên các cơ sở kinh doanh du lịch gặp khó khăn trong thu hút nhân lực chất lượng từ các địa phương khác.

**Thứ tư, cơ chế chính sách phát triển du lịch còn vướng mắc, chưa đủ hấp dẫn cho vùng biên giới.** Mặc dù Luật Đất đai 2024 đã cho phép sử dụng đất nông nghiệp kết hợp làm du lịch, song hiện thiếu các văn bản hướng dẫn cụ thể. Điều này khiến các doanh nghiệp, người dân "không dám mạnh dạn đầu tư dài hạn, bài bản" vào các mô hình farmstay, du lịch nông nghiệp do sợ rủi ro về pháp lý. Bên cạnh đó, từ khi Khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo đi vào hoạt động do các ưu đãi thuế bị cắt giảm, các nhà đầu tư lớn không còn mặn mà đối với vùng biên giới xa xôi. Do đó, vùng Hướng Hóa gặp nhiều khó khăn trong thu hút đầu tư phát triển kinh tế, du lịch địa phương.

**Cuối cùng, công tác xúc tiến quảng bá còn hạn chế, mang tính tự phát.** Do ngân sách địa phương dành cho công tác xúc tiến còn hạn chế, phần lớn các hoạt động quảng bá du lịch hiện nay phụ thuộc vào các cơ sở kinh doanh du lịch. Đặc biệt, trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, điểm đến Hướng Hóa gần như vắng bóng trên các nền tảng trực tuyến thiếu website chính thức, thiếu nội dung quảng bá trên mạng xã hội, các ứng dụng đặt phòng, ... Những hạn chế này khiến Hướng Hóa chưa thể khai thác hiệu quả các cơ hội do xu hướng “số hóa du lịch” mang lại để mở rộng khả năng tiếp cận du khách trong và ngoài nước.

#### **4. Giải pháp phát triển bền vững du lịch vùng biên giới tỉnh Quảng Trị trong bối cảnh mới**

##### **4.1. Giải pháp về quy hoạch và cơ chế chính sách phát triển bền vững du lịch**

Trước hết, cần khẩn trương xây dựng đề án phát triển du lịch vùng biên giới tỉnh Quảng Trị. Trong đó, đề án cần khoanh vùng các khu vực trọng điểm để phát triển từng loại hình du lịch phù hợp, làm cơ sở định hướng cho sự tham gia của các nhà đầu tư và cộng đồng. Trong đó, khu vực Hướng Hóa cần chú trọng các phân vùng: (i) Vùng du lịch lịch sử – văn hóa: bảo tồn và phát huy cụm di tích dọc Quốc lộ 9 (Khe Sanh, Tà Cơn, Làng Vây, Nhà tù Lao Bảo, ...); (ii) Vùng du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, mạo hiểm: phát huy các khu vực cảnh quan đặc sắc như Sa Mù, thác Tà Puông, Hướng Phùng, Hướng Linh để phát triển các loại hình du lịch trekking, leo núi, nghỉ dưỡng núi; (iii) Vùng du lịch cộng đồng: xác định các bản làng người Vân Kiều, Pa Kô có tiềm năng để đầu tư thành các điểm du lịch văn hóa (như Chênh Vênh, Tà Puông, ...); (iv) Vùng du lịch nông nghiệp sinh thái: quy hoạch, phát triển các trang trại cà phê, trà, cây ăn quả ở Hướng Phùng, Hướng Tân, Khe Sanh, Tân Hợp thành các mô hình farmstay, tham quan nông nghiệp sinh thái. Việc phân vùng và định hướng này cần được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Quảng Trị mới, đảm bảo tính thống nhất và phát huy lợi thế liên kết vùng của tỉnh mới. Theo đó, quy hoạch phát triển ngành du lịch tỉnh Quảng Trị mới phải thể hiện tầm nhìn bao quát theo hướng kết nối khu vực biên giới Hướng Hóa, Đakrông, Minh Hóa, Tuyên Hóa với các cụm du lịch Phong Nha – Kẻ Bàng, biển Cửa Tùng – Cửa Việt, đảo Cồn Cỏ, hệ thống DMZ, ... thành mạng lưới đa dạng, liên kết, tránh tình trạng mảnh ai nấy làm.

Tháo gỡ “nút thắt” đất đai bằng việc xây dựng cơ chế thí điểm. Đây là giải pháp đột phá và cấp bách nhất đối với phát triển bền vững du lịch nông thôn, miền núi. UBND tỉnh Quảng Trị (mới) cần sớm phê duyệt đề án thí điểm cho phép kinh doanh dịch vụ du lịch trên đất nông, lâm nghiệp theo hướng vận dụng các quy định mới của Luật Đất đai 2024 về sử dụng đất đa mục đích (Luật Đất đai 2024 cho phép đất nông nghiệp có thể kết hợp làm du lịch, trang trại mà không cần chuyển đổi mục đích). Cơ chế này sẽ “cởi trói” cho hàng loạt mô hình du lịch đang hoạt động không chính thức, tạo sự an tâm cho người dân và nhà đầu tư mạnh dạn rót vốn vào phát triển các dự án du lịch quy mô lớn, du lịch nông nghiệp, du lịch gắn với cộng đồng. Thành công trong phát triển du lịch thí điểm khu vực Hướng Hóa có thể nhân rộng ra cho các khu vực biên giới khác của tỉnh Quảng Trị.

Tỉnh Quảng Trị mới cần xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư riêng nhằm thu hút các doanh nghiệp vừa và lớn đầu tư vào vùng biên giới (Hướng Hóa, Đakrông, Minh Hóa, Tuyên Hóa, ...). Trong đó, cần lưu ý các chính sách miễn, giảm tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp ở mức tối đa theo các quy định của nhà nước cho các dự án du lịch quy mô vừa và lớn. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu áp dụng chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay tương tự Nghị quyết 100/2022/NQ-HĐND của Quảng Trị về hỗ trợ lãi suất cho các hộ gia đình, hợp tác xã kinh doanh dịch vụ homestay, farmstay, ... tại vùng biên giới.

##### **4.2. Giải pháp phát triển sản phẩm và xây dựng tour, tuyến du lịch khai thác lợi thế so sánh của vùng biên viễn**

Khu vực biên giới Hướng Hóa nói riêng cần tập trung phát triển các dòng sản phẩm du lịch mang đặc thù vùng biên với tính khác biệt cao. Khu vực Hướng Hóa cần tập trung vào phát triển 3 dòng sản phẩm du lịch chủ lực với các thương hiệu gợi ý sau: (1) “Hành trình ký ức”: Đây là dòng sản phẩm du lịch gắn với lịch sử cách mạng. Mục tiêu là tạo cảm xúc trải nghiệm sâu sắc cho du khách qua nhiều cụm di tích lịch sử đa dạng như kết nối cụm di tích Đường 9 – Khe Sanh (sân bay Tà Cơn, căn cứ Làng Vây, Nhà tù Lao Bảo) với hệ thống di tích DMZ Quảng Trị (Cầu Hiền Lương – sông Bến Hải, Địa đạo Vịnh Mốc, Thành Cổ Quảng Trị) thành một tour - tuyến hoàn chỉnh. Sản phẩm này hướng tới đối tượng cựu chiến binh, khách trong nước và quốc tế quan tâm lịch sử; (2)

“Giai điệu đại ngàn”: Dòng sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch cộng đồng tại vùng núi Trường Sơn, nhấn mạnh trải nghiệm văn hóa bản địa. Thiết kế tour - tuyến trekking cung đường rừng đẹp (trek từ đèo Sa Mù sang thôn Chênh Vênh), khám phá cảnh đẹp thiên nhiên (rừng nguyên sinh, thác Tà Puông, săn mây Sa Mù, săn mây đỉnh Cu Vơ), giao lưu cộng đồng tại bản làng Vân Kiều. Sản phẩm này hướng tới đối tượng du khách có nhu cầu khám phá và trải nghiệm văn hóa bản địa; (3) “Hương vị miền biên viễn”: Dòng sản phẩm du lịch nông nghiệp mang đặc trưng vùng cao - ẩm thực gắn với khai thác thương hiệu cà phê Khe Sanh và các nông sản đặc trưng vùng biên. Sản phẩm này hướng đến đối tượng khách yêu thiên nhiên, ẩm thực các nông sản mang hương vị vùng biên viễn, thích trải nghiệm nông nghiệp sinh thái, ... Tour cũng có thể kết hợp bán các sản vật vùng biên giới (cà phê, trà, mật ong, tiêu, nghệ, gừng, dược liệu, ...) tại các điểm tham quan trải nghiệm để gia tăng doanh thu. Đây sẽ là mô hình điển hình về việc kết hợp du lịch với tiêu thụ nông sản tại chỗ.

Bên cạnh phát triển các sản phẩm tại chỗ, du lịch khu vực Hướng Hóa cần được kết nối chặt chẽ với các trung tâm du lịch lớn trong và ngoài tỉnh Quảng Trị. Dựa trên vị trí địa lý của tỉnh mới, có thể định hướng ba tuyến liên kết chính: (i) Tuyến du lịch nội tỉnh Quảng Trị mới: Kết nối di tích lịch sử vùng biên giới Hướng Hóa với du lịch biển đảo phía đông; (ii) Tuyến du lịch liên tỉnh mở rộng “Con đường di sản miền Trung”: Liên kết Quảng Trị mới với Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng; (iii) Tuyến du lịch xuyên biên giới “Hành lang di sản Đông – Tây”: Đây là sản phẩm du lịch giàu tiềm năng, mang tính độc đáo cao. Tuyến Hành lang kinh tế Đông – Tây (EWEC) được định vị không chỉ là hành lang kinh tế mà còn là cung đường du lịch quốc tế góp phần thắt chặt hữu nghị ASEAN (Hữu Thành, 2022).

#### **4.3. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực du lịch và nâng cao vai trò cộng đồng**

Tập trung nguồn lực mở các lớp tập huấn ngắn hạn cho lực lượng lao động du lịch tại địa phương. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các xã vùng biên giới khu vực Hướng Hóa cần phối hợp với các trường cao đẳng uy tín ở Huế, Đà Nẵng tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn (1–3 tháng) tại địa bàn, mời giảng viên về hướng dẫn nghiệp vụ lễ tân, buồng phòng, nấu ăn, phục vụ bàn, kỹ năng mềm (giao tiếp, ngoại ngữ cơ bản), ứng dụng công nghệ thông tin trong du lịch, ... cho chủ và nhân viên cơ sở lưu trú, nhà hàng, các cơ sở dịch vụ du lịch khác tại địa phương. Nội dung đào tạo không nặng lý thuyết, cần mang tính thiết thực, theo phương thức “cầm tay chỉ việc” để học viên áp dụng được ngay vào thực tiễn. Bên cạnh đó, cần mở các lớp bồi dưỡng kiến thức du lịch cộng đồng cho đối tượng thanh niên người Vân Kiều, Pa Kô tại các bản có tiềm năng làm homestay. Khuyến khích các thế hệ trẻ người dân tộc thiểu số tham gia dẫn tour, làm hướng dẫn viên cộng đồng cho du khách. Sự am hiểu văn hóa bản địa của thế hệ trẻ người dân tộc thiểu số giúp tạo cảm giác trải nghiệm thực cho du khách. Đặc biệt, tỉnh nên có chính sách hỗ trợ đặc thù cho con em đồng bào thiểu số theo học các ngành du lịch tại các cơ sở đào tạo uy tín nhằm tạo nguồn nhân lực dài hạn cho phát triển kinh tế, du lịch khu vực vùng biên giới. Ngoài ra, cần tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về du lịch bền vững (nhất là lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa trong phát triển du lịch bền vững) cho đội ngũ cán bộ xã, thôn và cộng đồng dân cư vùng biên giới.

Chú trọng thành lập các hợp tác xã du lịch cộng đồng tại các điểm du lịch có tiềm năng phát triển. HTX gồm các chủ cơ sở, các hộ dân cùng tham gia làm du lịch sẽ điều phối hữu hiệu chuỗi cung ứng du lịch từ việc đón khách, quản lý chất lượng dịch vụ homestay, ẩm thực, biểu diễn văn nghệ, ... đến phân chia lợi ích công bằng, minh bạch giữa các thành viên. Nhờ đó tránh tình trạng cạnh tranh không lành mạnh hay xung đột lợi ích giữa các bên tham gia chuỗi cung ứng du lịch tại địa phương. Ở đây, nhà nước cần tham gia hỗ trợ từ đầu về thủ tục thành lập, đào tạo quản lý HTX, quảng bá thương hiệu, tiếp cận thị trường. Khi người dân thấy du lịch mang lại thu nhập ổn định, họ sẽ trở thành chủ thể tích cực gìn giữ văn hóa, môi trường để phát triển bền vững cộng đồng.

#### **4.4. Giải pháp về đầu tư cơ sở hạ tầng và chuyển đổi số**

Tỉnh Quảng Trị cần ưu tiên nguồn lực để nâng cấp các tuyến đường huyết mạch kết nối với các khu vực biên giới, kết nối giữa các điểm du lịch với các trục quốc lộ chính và các trung tâm đô thị vùng biên giới. Cụ thể, cần ưu tiên nâng cấp mở rộng tuyến Khe Sanh đi Hướng Phùng - Sa Mù; cải tạo tuyến Khe Sanh đi Hướng Lập – động Prai; đường bê tông vào thác Tà Puông; gia cố

các đoạn đường xung yếu vào các làng cộng đồng dân tộc như Chênh Vênh, Tà Puồng, ... Địa phương cần quy hoạch và đầu tư điểm dừng chân trên đèo Sa Mù để phục vụ du khách ngắm cảnh, săn mây; xây dựng nhà vệ sinh, bãi đỗ xe ô tô cho các điểm du lịch trọng điểm. Hạ tầng du lịch được cải thiện sẽ tạo ấn tượng tốt cho du khách khi đến tham quan vùng đất này.

Chú trọng nâng cấp hạ tầng số và viễn thông tại khu vực biên giới, nhất là tại các điểm du lịch chính. Theo đó, cần hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông mở rộng vùng phủ sóng 4G/5G đến các điểm du lịch xa khu vực trung tâm Hướng Hóa. Tại mỗi bản du lịch cộng đồng, nên lắp đặt wifi miễn phí phục vụ du khách chia sẻ trải nghiệm lên mạng xã hội, đây là phương cách quảng bá rất hiệu quả cho khu vực vùng biên giới. Tỉnh cũng có thể thí điểm lắp một số biển hướng dẫn du lịch thông minh (bằng mã QR) tại các khu di tích, khu du lịch cộng đồng nhằm giúp khách tự tìm hiểu thông tin giới thiệu (nhiều ngôn ngữ) về điểm du lịch bằng điện thoại. Bên cạnh đó, cần khuyến khích các khu di tích lịch sử áp dụng công nghệ thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR) để nâng cao trải nghiệm cho du khách.

#### **4.5. Giải pháp về xúc tiến, quảng bá và định vị thương hiệu du lịch vùng biên**

Chú trọng tổ chức các sự kiện thường niên mang đặc trưng vùng biên viễn để thu hút du khách. Khu vực Hướng Hóa có thể tổ chức một vài lễ hội đặc sắc mỗi năm, chú trọng tạo dần thương hiệu cho các lễ hội này. Có thể chú trọng các lễ hội đặc trưng sau: (i) “Festival cà phê Khe Sanh”: có thể gồm hội chợ cà phê, cuộc thi pha chế và thưởng thức cà phê, triển lãm nông cụ xưa, tour tham quan trang trại và đêm nhạc giữa vườn cà phê, ... Lễ hội này không chỉ thu hút du khách đến tham quan mà còn là cơ hội để quảng bá mạnh thương hiệu cà phê đặc sắc vùng biên giới Hướng Hóa; (ii) “Lễ hội Văn hóa công chiêng Vân Kiều – Pa Kô”: Sự kiện tái hiện các nghi lễ truyền thống (mừng lúa mới, đâm trâu cầu an), thi đấu các trò chơi dân gian, trình diễn dệt thổ cẩm, diễn xướng âm nhạc dân tộc, ẩm thực vùng biên giới, ... Đây sẽ là điểm nhấn quan trọng cho du lịch cộng đồng, tương tự như lễ hội công chiêng Tây Nguyên; (iii) Tổ chức các sự kiện thể thao mang đặc sắc vùng biên. Chẳng hạn, có thể khôi phục giải đua xe đạp địa hình “Hành trình về chiến trường xưa”. Những sự kiện này nếu làm chuyên nghiệp và bài bản sẽ có thể tạo hiệu ứng truyền thông mạnh, giúp khu vực Hướng Hóa xuất hiện thường xuyên trên báo chí, mạng xã hội.

Đẩy mạnh marketing số cho du lịch vùng biên giới tỉnh Quảng Trị. Theo đó, cần thường xuyên đầu tư đăng bài, hình ảnh, video hấp dẫn về điểm đến du lịch địa phương trên mạng xã hội như Facebook, Youtube, Instagram, TikTok, ...; mời các travel blogger, KOL du lịch có tầm ảnh hưởng đến trải nghiệm khu vực Hướng Hóa và chia sẻ về du lịch địa phương; tổ chức các chuyến Famtrip, Presstrip với sự tham gia của các công ty lữ hành, phóng viên, nhiếp ảnh gia, ... để đẩy mạnh truyền thông, quảng bá du lịch đến cộng đồng du khách trong và ngoài nước.

### **5. Kết luận**

Bài nghiên cứu đã phân tích một cách hệ thống các khía cạnh liên quan đến phát triển du lịch tại vùng biên giới huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (cũ). Kết quả cho thấy, khu vực biên giới Hướng Hóa sở hữu tiềm năng tài nguyên du lịch độc đáo và khác biệt: sự cộng hưởng của ba yếu tố trụ cột - di sản lịch sử chiến tranh, bản sắc văn hóa của các dân tộc Trường Sơn, và tiềm năng lớn về du lịch sinh thái - nông nghiệp gắn với khí hậu, sản vật đặc hữu vùng biên viễn. Tuy nhiên, thực trạng phát triển du lịch khu vực Hướng Hóa thời gian qua cho thấy còn khoảng cách lớn giữa tiềm năng và hiện thực. Các “điểm nghẽn” về hạ tầng, chất lượng sản phẩm du lịch, nguồn nhân lực du lịch và đặc biệt là vướng mắc về thể chế đất đai đã kìm hãm đáng kể sự phát triển của du lịch địa phương. Du lịch khu vực Hướng Hóa hiện vẫn mang tính tự phát, quy mô nhỏ, hiệu quả thấp. Đặc biệt, sự suy giảm động lực từ mô hình kinh tế biên mậu truyền thống càng chứng tỏ việc chuyển đổi sang kinh tế dịch vụ - du lịch là yêu cầu tất yếu mang tính chiến lược để đảm bảo sự phát triển bền vững cho khu vực này.

Trước bước ngoặt tỉnh Quảng Trị và Quảng Bình hợp nhất từ ngày 1/7/2025, du lịch vùng biên giới tỉnh Quảng Trị mới đang đứng trước cơ hội phát triển mới. Bằng việc giải quyết dứt điểm các “điểm nghẽn”, đặc biệt là tháo gỡ các rào cản thể chế về đất đai, kết hợp triển khai chiến lược định vị sản phẩm du lịch đặc thù vùng biên viễn và chú trọng tính liên vùng, khu vực Hướng Hóa nói riêng và vùng biên giới tỉnh Quảng Trị nói chung hoàn toàn có thể phát triển du lịch bền vững

gắn với năng lực cạnh tranh cao. Viễn cảnh xây dựng khu vực này thành một “giao điểm” độc đáo trên bản đồ du lịch Quảng Trị là hoàn toàn thực tế: “giao điểm” giữa ký ức hào hùng của chiến trường xưa, vẻ đẹp hoang sơ vùng biên viễn của đại ngàn Trường Sơn, và nhịp sống hội nhập trên Hành lang kinh tế xuyên Á. Khai thác thành công “giao điểm” này sẽ tạo nên một thương hiệu du lịch mang tính đặc trưng cao, giúp thu hút du khách và mang lại lợi ích kinh tế - xã hội bền vững cho cộng đồng cư dân vùng biên cương.

### **Chú thích:**

(1) Các địa danh sử dụng trong nghiên cứu này được áp dụng từ trước ngày 30/6/2025.

**Ghi chú:** Bài viết này là sản phẩm của Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ: “Phát triển kinh tế vùng biên giới đất liền của Việt Nam trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và du lịch trong bối cảnh hiện nay”, thuộc Chương trình trọng điểm cấp bộ: “Nghiên cứu tổng thể vùng biên giới đất liền ở Việt Nam góp phần phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, chính trị trong điều kiện hiện nay” do Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam chủ trì.

### **Tài liệu tham khảo**

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hướng Hóa. (2020). *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hướng Hóa lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020–2025*. Hướng Hóa, Quảng Trị.

Bảo Bình. (2024). Cần tổ chức không gian phát triển du lịch hiệu quả ở Hướng Hóa. Báo Quảng Trị online. Truy xuất từ: <https://baoquangtri.vn/can-to-chuc-khong-gian-phat-trien-du-lich-hieu-qua-o-huong-hoa-189223.htm>, ngày 10/3/2025.

Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. (2023). Khu dự trữ thiên nhiên Bắc Hướng Hoá, Quảng Trị. Truy xuất từ: <https://nbca.gov.vn/khu-du-tru-thien-nhien-bac-huong-hoa-quang-tri/>, ngày 10/3/2025.

Chi cục Thống kê huyện Hướng Hóa (2024). Niên giám Thống kê huyện Hướng Hóa. Quảng Trị.

Diệp Anh. (2025). Khe Sanh (Quảng Trị) – Nơi mỗi hạt cà phê mang trong mình 'linh hồn' của đất và người. Báo điện tử Chính phủ. Truy xuất từ: <https://baochinhphu.vn>, ngày 10/4/2025.

Duy Anh – Công Minh. (2023). *Phát triển du lịch vùng biên giới gắn với bảo tồn các giá trị văn hóa các DTTS (Bài 2)*. Báo Dân tộc và Phát triển. Truy xuất từ: <https://baodantoc.vn/phat-trien-du-lich-vung-bien-gioi-gan-voi-bao-ton-cac-gia-tri-van-hoa-cac-dtts-bai-2-1703575725477.htm>, ngày 10/4/2025.

H.Anh. (2014). Thủ tướng đồng ý có ưu đãi cho khu kinh tế Lao Bảo. Truy xuất từ: <https://vietnamnet.vn/thu-tuong-dong-y-co-uu-dai-cho-khu-kinh-te-lao-bao-206439.html>, ngày 10/3/2025.

Hữu Thành. (2022). Hợp tác 3 tỉnh Quảng Trị, Savannakhet và Mukdahan trên Hành lang kinh tế Đông – Tây. Truy xuất từ: <https://tienphong.vn/hop-tac-3-tinh-quang-tri-savannakhet-va-mukdahan-tren-hanh-lang-kinh-te-dong-tay-post1448519.tpo>, ngày 10/3/2025.

Khánh Ngọc. (2024). Thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng ở Hướng Hoá, Quảng Trị. Truy xuất từ: <https://nongthon.vietnamtourism.gov.vn/thuc-day-phat-trien-du-lich-cong-dong-o-huong-hoa-quang-tri/>, ngày 10/3/2025.

Minh Trang. (2022). Quảng Trị – Savannakhet – Mukdahan tăng cường hợp tác thương mại, đầu tư. Truy xuất từ: <https://baochinhphu.vn/quang-tri-savannakhet-mukdahan-tang-cuong-hop-tac-thuong-mai-dau-tu-102220624185808547.htm>, ngày 10/3/2025.

Phan Hoài An. (2024). Di tích lịch sử “Sân bay Tà Cơn” - Điểm du lịch chiến trường xưa không thể bỏ qua khi đến Quảng Trị. Truy xuất từ: <https://ipa.quangtri.gov.vn/vi/xuc-tien-du-lich/thong-tin-du-lich/di-tich-lich-su-san-bay-ta-con-diem-du-lich-chien-truong-xua-khong-the-bo-qua-khi-den-quang-tri-302.html>, ngày 10/3/2025.

Tân Nguyên. (2024). Vinh danh cà phê Arabica Khe Sanh. Báo Quảng Trị online. Truy xuất từ: <https://baoquangtri.vn/vinh-danh-ca-phe-arabica-khe-sanh-190280.html>, ngày 10/4/2025.

Thanh Huyền. (2022). Quảng Trị: Cần đánh thức tiềm năng du lịch cộng đồng ở Hướng Hóa. Truy xuất từ: <https://vietnamtourism.gov.vn/post/40609>, ngày 10/4/2025.

Thúy An. (2019). Độc đáo món bánh Ayoh của người Bru-Vân Kiều. Báo Đắk Lắk. Truy xuất từ: <https://www.baodaklak.vn/channel/3541/201910/doc-dao-mon-banh-ayoh-cua-nguoi-bru-van-kiieu-5652397/>, ngày 10/3/2025.

Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh Quảng Trị. (2021). Điều kiện tự nhiên (huyện Hướng Hoá). Truy xuất từ: <https://csdlbautu.quangtri.gov.vn/news/huyen-huong-hoa/dieu-kien-tu-nhien-114.html>, ngày 10/2/2025.

UBND huyện Hướng Hóa. (2024). Báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

UBND huyện Hướng Hóa. (2024). Dự thảo Đề án Thí điểm phát triển du lịch trên đất nông nghiệp tại huyện Hướng Hóa giai đoạn 2023-2025.

UBND huyện Hướng Hóa. (2025). Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Văn Dương và cộng sự. (2023). Bảo tồn văn hoá đặc sắc của đồng bào dân tộc Bru Vân Kiều, Pa Kô (Quảng Trị). Truy xuất từ: <https://vietnamnet.vn/bao-ton-van-hoa-dac-sac-cua-dong-bao-dan-toc-van-kiieu-pa-ko-quang-tri-2257180.html>, ngày 10/4/2025.

Võ Thanh. (2025). Sáp nhập Quảng Bình, Quảng Trị để hình thành cực tăng trưởng mới. Truy xuất từ: <https://vnexpress.net/sap-nhap-quang-binh-quang-tri-de-hinh-thanh-cuc-tang-truong-moi-4906162.html>, ngày 10/7/2025.

Vương Xuân Tình. (2015). *Các dân tộc ở Việt Nam*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.